

Tuần Cửu Nhật

Kính Thánh Phanxicô Xaviê



Theo truyền thống tuần cửu nhật là một hành trình cầu nguyện rất hữu ích cho đời sống tâm linh. Có tất cả 09 ngày cầu nguyện và tập trung về một chủ đề nhất định. Để chuẩn bị mừng lễ vị thánh là nhà truyền giáo vĩ đại này, xin mời anh chị em cùng sống tuần cửu nhật mừng kính Thánh Phanxicô Xaviê.

**Tuần cửu nhật bắt đầu vào ngày 25.11 &
kết thúc vào ngày 03.12.18.**

(Ngày kính thánh Phanxicô Xaviê vào ngày 03.12.18 nhằm vào Chúa Nhật thứ nhất mùa Vọng).

Loạt bài cầu nguyện tuần cửu nhật này do các tu sĩ Dòng Tên ở quê hương Việt Nam viết và được đăng trên trang dongten.net.

Xin chân thành cảm ơn quý thầy và quý cha rất nhiều về sự hy sinh soạn thảo các bài cầu nguyện để giúp ích cho anh chị em giáo dân, những người ao ước sống theo linh đạo của Dòng Tên do thánh I-nhã, thánh Phanxicô Xaviê và các anh em đầu tiên đã khởi xướng và xây dựng.

Để giúp bước vào hành trình sống tuần cửu nhật với Thánh Phanxicô Xaviê, xin mời anh chị em đọc hai bài ngắn gọn, cùng các bài suy niệm cho từng ngày.

- Sơ lược về thánh Phanxicô Xaviê.
- Phương pháp cầu nguyện với tuần cửu nhật.
- Các bài suy niệm cho từng ngày.

THÁNH PHANXICÔ XAVIÊ



Nhà truyền giáo vĩ đại này sinh năm 1506 tại lâu đài Xaviê bên nước Tây Ban Nha. Thánh nhân vào đại học Pari năm lên 18 tuổi. Tại đây, Phanxicô Xaviê đã gặp thánh Inhaxiô Lôyôla, lúc ấy sắp thiết lập dòng Tên. Thánh Inhaxiô Lôyôla đã cố gắng làm cho Phanxicô tham gia với mình. Thoạt tiên, chàng thanh niên vô tư này không suy nghĩ gì đến việc ấy. Nhưng thánh Inhaxiô đã lặp lại nhiều lần cho Phanxicô nghe những lời của Đức Chúa Giêsu trong sách Tin mừng: “Được lời lãi cả thế gian mà thiệt mất linh hồn thì nào được ích gì?” Sau cùng, Phanxicô Xaviê nhận thức rõ ràng nơi nương náu của ngài trong cuộc sống tại thế này phải là mái nhà của các cha dòng Tên.

Khi Phanxicô Xaviê được 34 tuổi, thánh Inhaxiô sai ngài đi truyền giáo tại vùng Đông Ấn. Vua nước Bồ Đào Nha đã tặng cho Phanxicô các thứ quà cáp kèm theo một người đầy tớ để tháp tùng ngài. Nhưng Phanxicô Xaviê đã từ chối tấm lòng tốt của nhà vua và giải thích: “Cách tốt nhất để đạt được chân giá trị là giữ bỏ cả áo quần của mình và sống cuộc đời khó nghèo.” Trong suốt chuyến mục vụ lạ lùng ở Goa, Ấn Độ, Nhật Bản và các miền

đất khác bên Đông phương, thánh Phanxicô Xaviê đã thâm nhập được hàng ngàn người trở lại Công giáo. Thực vậy, Phanxicô Xaviê đã rửa tội cho quá nhiều người đến nỗi thánh nhân không thể nhắc nổi hai cánh tay của ngài lên được nữa. Thánh Phanxicô Xaviê tập trung các trẻ em lại bên ngài và dạy cho chúng học biết đức tin Công giáo. Sau đó, thánh nhân mời gọi chúng hãy truyền bá điều chúng đã học biết. Chẳng có gì phải làm mà thánh Phanxicô Xaviê đã không làm để giúp đỡ người ta. Lần kia, thánh nhân phải đối diện với một băng cướp mà chẳng có vũ khí gì, ngoại trừ tượng Chịu Nạn. Kết cục, họ đã bỏ đi và không tấn công các bộ tộc Công giáo nữa. Vị thánh cũng hoán cải nhiều Kitô hữu có đời sống trác nhệ. “Khí cụ” duy nhất của Phanxicô Xaviê là thái độ hiền lành, cung cách lịch sự và những lời cầu nguyện.

Trong các hành trình gian khổ và lao nhọc vất vả, thánh Phanxicô Xaviê được Thiên Chúa ban cho dư tràn những niềm vui đặc biệt. Thánh nhân mong ước được đến Trung Hoa, nơi không một khách ngoại kiều nào được phép đặt chân đến. Sau cùng, thánh Phanxicô Xaviê cũng sắp xếp được, nhưng nhà truyền giáo vĩ đại của chúng ta lại bị bệnh. Thánh Phanxicô Xaviê qua đời hầu như cô độc trên một hòn đảo bên ngoài hải phận Trung Hoa năm 1552. Lúc ấy, ngài vừa tròn 46 tuổi. Phanxicô Xaviê được đức thánh cha Grêgôriô XV tôn phong lên bậc hiển thánh năm 1622. Ngài là một trong số năm vị được phong thánh ngày hôm ấy. Đó là thánh Inhaxiô Lôyôla, thánh nữ Têrêsa Avila, thánh Philipphê Nêri và thánh Isidôrô Nông Gia.

Chúng ta hãy nài xin thánh Phanxicô Xaviê giúp chúng ta hiểu biết và yêu mến công việc truyền giáo. Vẫn còn có rất nhiều người đang chờ đợi sứ điệp Tin mừng; và họ cần những nhà truyền giáo có tấm lòng quảng đại ra đi loan báo Tin mừng ấy. Chúng ta hãy cầu nguyện cùng thánh Phanxicô Xaviê và xin ngài gọi thêm nhiều nhà truyền giáo thánh thiện hơn nữa đến với những người vẫn còn mong đợi sứ điệp Tin mừng.

Susan Hellen Wallace, Fsp

Phương pháp cầu nguyện tuần cửu nhật

Để dễ dàng sống tinh thần tuần cửu nhật này, mỗi ngày chúng ta cùng theo những bước sau đây:

- 1) Làm dấu Thánh Giá và đọc kinh Sáng Soi hoặc hát Kinh Chúa Thánh Thần.
- 2) Thinh lặng trong giây lát.
- 3) Đọc bài suy niệm chậm rãi (trong khi đọc chú ý xem điều gì đánh động và lôi cuốn, thì gạch dưới hoặc viết lại điều đó). Chú ý đưa theo tâm tình được đánh động vào trong ngày sống để suy niệm tiếp.
- 4) Suy niệm điều được đánh động trong vài phút.
- 5) Thinh lặng giây lát và sau đó đọc kinh Lạy Cha.
- 6) Kết thúc với lời kinh của thánh Phanxicô Xaviê (Cũng có thể hát thêm bài thánh ca mình muốn).

*Lạy Chúa,
Con muốn hoàn toàn phó thác vào Chúa,
Và không bám víu gì vào sức mạnh của chính con.
Con không đủ khả năng làm cho mọi người nhận biết Chúa.
Bởi thế, con tin tưởng và phó thác hoàn toàn
vào sự trợ giúp không giới hạn của Chúa.
Không có gì làm con lo sợ, vì Chúa luôn ở bên con.
Những kẻ thù của Chúa không thể nào phá hoại công trình của Chúa.
Tất cả mọi sự của con tùy thuộc vào Chúa.
Con trông nhờ vào công trạng của Hội Thánh, của Đức Trinh Nữ Maria.
Con tín thác vào Chúa.
Xin hãy biến con, một khí cụ tâm thường của Chúa,
đủ sức gieo niềm tin cho mọi dân mọi nước.
Nếu mọi người nhận ra sự yếu đuối của con,
vì con là thân tro bụi và con mắc phải nhiều lầm lỗi tệ hại hơn thế nữa,*

*thì xin Chúa, vì niềm tin của con,
hãy dẫn đưa nhiều kẻ khốn cùng đến với Chúa,
Biến họ thành những người thợ gặt cho Chúa.
Con chỉ muốn làm vinh danh Chúa,
Làm cho Nước Chúa được rộng mở.
Con hy vọng là Chúa sẽ đón nhận con trong vinh quang của Chúa,
Bởi vì chính Chúa đã tạo nên con trong vinh quang ấy.
Xin cho con sức mạnh để phục vụ Chúa trong tất cả mọi sự.
Xin cho con biết thực thi thánh ý Chúa luôn. Amen.*

(Nguồn: www.saveriani.com. Barnaba Lê An Phong chuyển ngữ).

Lm. GB. Nguyễn Ngọc Thế SJ.

1) Ngày thứ nhất – ngày 25.11

Tiếng Gọi Tình Yêu

Suy niệm



Tin Mừng Luca (x. Lc 6,12-16) cho chúng ta biết rằng, trước khi tuyển chọn các môn đệ, Đức Giêsu đã lên núi và tại đó, Ngài cầu nguyện suốt đêm cùng Thiên Chúa Cha.

Nhìn ngắm Con Thiên Chúa chìm đắm trong cô tịch của không gian đất trời, giữa đêm khuya thanh vắng và tha thiết nguyện cầu cùng Thiên Chúa,

mỗi người chúng ta cảm nghĩ điều gì? Chắc chắn, ngoài mối thân tình thâm sâu giữa Ngôi Cha và Ngôi Con vẫn hằng dẫn đến những giờ phút riêng tư tâm sự như thế, thì sự kiện Chúa Giêsu thức suốt đêm cầu nguyện hẳn cho thấy việc tuyển chọn các môn đệ hệ trọng dường nào. Chúa Giêsu muốn biết ý Cha về kế hoạch tuyển chọn những người phù hợp và hữu dụng cho vườn nho của Ngài. Ngài cũng cầu nguyện để người được chọn biết đón nhận và sống sứ mạng được trao cách trung tín và quảng đại. Chính vì thế, ơn gọi vẫn luôn là một huyền nhiệm, vì được đóng ấn bởi tình yêu thương xót và sự quan phòng khôn ngoan của Thiên Chúa; đồng thời được đặt nền nơi chính tương quan thiết thân với Thiên Chúa trong cầu nguyện.

Nếu Con Thiên Chúa đã cầu nguyện tha thiết như thế trước khi chọn gọi người môn đệ, thì đến lượt mình người môn đệ cũng phải cầu nguyện để có thể nhận ra và đáp lại tiếng gọi từ trời cao mọi ngày trong suốt cuộc đời.

Mặt khác, nhờ ở với Chúa trong cầu nguyện, người môn đệ được đón nhận Lời “mang lại sự sống”. Lời ấy cũng được ví như ngọn lửa, có sức thanh luyện, soi sáng và biến đổi người môn đệ trở nên khí cụ đặc lực hoạt động trong vườn nho của Thiên Chúa.

Theo sự khôn ngoan và tình yêu thương xót của Ngài, Thiên Chúa đã muốn chọn Phanxicô Xaviê làm môn đệ của Ngài. Qua cầu nguyện, đặc biệt nhờ kinh nghiệm gặp gỡ Chúa trong Linh Thao được đồng hành bởi Thánh I.Nhã, Phanxicô Xaviê đã nghe được lời ngỏ yêu thương của Thiên Chúa. Cảm kích trước ơn huệ lớn lao và nhưng không vì được chọn gọi làm bạn đường của Đức Giêsu, thánh Phanxicô Xaviê đã chia sẻ rằng:

Nếu Chúa uy linh dùng đến tôi, những người có khả năng làm những việc lớn sẽ rất ngỡ ngàng, còn những người hèn mọn sẽ được khích lệ. Khi thấy tôi chỉ là bụi tro, và là loại tồi nhất, mà tôi được dùng làm nhân chứng tận mắt về nhu cầu thợ cho khu vực này, tôi nguyện suốt đời làm nô lệ cho những ai ước ao đến đây để làm việc trong vườn nho của Chúa.(Bút tích 15,15)

Như thế, có thể nói rằng thánh Phanxicô Xaviê đã nghiệm thấy rất sâu xa tình yêu vô điều kiện, cũng như quyền năng của Thiên Chúa thể hiện nơi sự yếu đuối, hèn mọn của Ngài. Thánh nhân trở nên gương sáng và sự khích lệ cho tất cả những ai muốn bước theo Chúa Giêsu trong Dòng Tên để phụng sự Chúa, và mưu ích thiêng liêng cho tất cả mọi người cần đến.

Kinh nghiệm này của thánh Phanxicô Xaviê không ngừng lớn lên trong suốt hành trình bước theo Chúa Giêsu làm môn đệ. Bởi vì, tiếng gọi tình yêu là tiếng gọi thúc bách và liên li: “Tình yêu Đức Kitô thúc bách tôi” (2Cr 5,14); và vì thế người môn đệ cũng được mời gọi đáp lại *liên li và hơn nữa*. Để được như vậy, ngoài ơn Thiên Chúa ban, điều phải được kể là trước hết và quan trọng nhất, Thánh Phanxicô Xaviê luôn nỗ lực và quảng đại để cộng tác với ơn Chúa trong hành trình huấn luyện bản thân trong suốt hành trình theo Chúa. Nói khác đi, hạt giống Lời Chúa một khi đã được gieo vào tâm hồn của mỗi người, thì vẫn cần phải được chăm bón để có thể nhận được mùa gặt bội thu là hoa trái đời sống thiêng liêng mà đỉnh cao là ơn cứu độ, điều luôn luôn quan trọng hơn những lợi lộc chóng qua của thế gian này.

Ngài nói: *“Hãy luôn luôn nhớ lời này của Chúa Giêsu: “được lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn nào được ích gì?” (Mt 16,26). Chớ gì một số người trong anh em đừng coi là nền tảng việc mình đã ở Dòng lâu năm, mình kỳ cựu hơn người khác, và vì thế mình có năng lực làm được nhiều điều hơn những người chưa sống trong Dòng lâu năm bằng. . .Thực vậy, trong đời sống hoàn thiện, ai không lớn lên là đánh mất những gì họ đã có được.”* (Bút tích 90,25)

Cầu nguyện

Xin Thánh Phanxicô Xaviê chuyển cầu cùng Chúa cho chúng con được ơn nhận ra tiếng gọi của Chúa, và mau mắn cùng can đảm, quảng đại đáp lời Ngài.

(Hoàng Sơn, SJ)

2) Ngày thứ hai – ngày 26.11

Tình Bạn Với Đức Giêsu Vác Thập Giá



Suy niệm

Chúa Giêsu xem các môn đệ là những quà tặng Cha trao (x. Ga 17,6); và Ngài yêu mến các môn đệ, nhìn nhận cũng như sống với họ như là những người bạn thân tình. Với lòng trù mến, Con Một Thiên Chúa tâm sự với các môn đệ: *“Thầy gọi anh em là bạn hữu . . . Anh em là bạn hữu của Thầy” (Ga 15,14-15).*

Vì là bạn hữu của Ngài, nên Chúa Giêsu dành cho người môn đệ biết bao nhiêu đặc ân, mà lớn lao nhất chính là ơn huệ được biết và chia sẻ tương quan thân tình giữa Ngôi Cha và Ngôi Con, như Chúa Giêsu khẳng định: *“Tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha của Thầy, Thầy đã cho anh em biết.” (Ga 15,15).* Thiên Chúa Cha đã sai Con Một đến trần gian để cứu độ nhân loại, bằng cách chịu chết trên thập giá. Đó không chỉ là sứ điệp được nói ra, nhưng còn là sứ mạng để thực hiện cho đến khi hoàn tất.

Thực vậy, trên hành trình lên Giêrusalem, Chúa Giêsu đã ba lần loan báo sứ điệp về cuộc khổ nạn của Ngài cho các môn đệ. Và cả ba lần, Chúa Giêsu đều nói với các ông cách riêng tư, chỉ có thầy trò với nhau mà thôi. Tại lần thứ ba, Thánh Macco tường thuật rằng:

Đức Giêsu và các môn đệ đang trên đường lên Giêrusalem, Người dẫn đầu các ông. Các ông kinh hoàng, còn những kẻ theo sau cũng sợ hãi. Người lại kéo riêng Nhóm Mười Hai ra, và bắt đầu nói với các ông về những điều sắp xảy đến cho mình: “Này chúng ta lên Giêrusalem và Con Người sẽ bị nộp cho các thượng tế và kinh sư. Họ sẽ lên án xử tử Người và sẽ nộp Người cho dân ngoại. Họ sẽ nhạo báng Người, khạc nhổ vào Người, họ sẽ đánh đòn và giết chết Người. Ba ngày sau, Người sẽ sống lại. (Mc 10,32-34)

Chỉ trong tương quan thân mật và riêng tư của tình bạn hữu, Chúa Giêsu mới vén mở, cũng như người môn đệ mới biết được điều sâu kín nhất nơi cõi lòng của Thầy mình. Cái “sâu kín” ấy chính là điều mà Thầy Giêsu luôn ôm ấp và khắc khoải để thực hiện cho đến khi hoàn tất, như lời Ngài nói: “Thầy còn một phép rửa phải chịu và lòng Thầy khắc khoải khôn nguôi cho đến khi việc này hoàn tất” (Lc 12,50).

Chúa Giêsu đã chia sẻ không chỉ những gì Ngài có, nhưng còn là chính bản thân Ngài cho các môn đệ, cách đặc biệt trong cuộc Thương Khó của Chúa. Trong Bữa Tiệc Ly, Chúa Giêsu đã “cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho các môn đệ và nói: “Đây là mình Thầy, hiến tế vì anh em . . . Và tới tuần rượu cuối bữa ăn, Người cũng làm như vậy và nói: “Chén này là Giao Ước mới, lập bằng máu Thầy, máu đổ ra vì anh em.” (Lc 22,19-20).

Được làm bạn hữu của Chúa Giêsu vác thập giá chính là ơn huệ lớn lao Thầy Chí Thánh ban cho những ai Ngài muốn, cũng như sẵn sàng đáp lại Thánh Ý ấy của Ngài. Người môn đệ đáp lại bằng cách sống lời Thầy dạy: “Anh em hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy” (Lc 22,19). Nói điều ấy, Chúa Giêsu muốn mời gọi các môn đệ đón lấy tình yêu hiến tế và lối sống tự hủy của Ngài vì tình yêu dành cho Thiên Chúa Cha và hạnh phúc ơn cứu độ cho tất cả mọi người.

Khi được Thánh I-Nhã hướng dẫn làm Linh Thao, chắc chắn thánh Phanxicô đã cầu nguyện với những lời này: “Chúa đã làm người vì tôi (Linh Thao 104), “bởi tội tôi mà Chúa đi chịu nạn” (Linh Thao 193). Để rồi, khởi đi từ cảm nếm thâm sâu tình yêu của Chúa Giêsu dành cho mình, thánh Phanxicô Xaviê đã nguyện dâng hiến:

Lạy Chúa, xin tiếp nhận và nhận lấy trọn cả tự do, trí nhớ, trí hiểu và toàn thể ý muốn con, tất cả những gì con có và tất cả những gì con sở hữu. Chúa đã ban cho con tất cả; Lạy Chúa, con xin dâng lại Chúa tất cả. Mọi sự đều là của Chúa, xin Chúa định đoạt hoàn toàn theo ý Chúa. Xin Chúa ban cho con lòng yêu mến Chúa và ân sủng đó cho con được mãi nguyện. (x. Linh Thao 234).

Tình yêu say mê dành cho Đức Giê su vác thập giá trở nên lẽ sống của Thánh Phanxicô Xaviê, không chỉ trong cầu nguyện, nhưng còn được diễn tả cách sống động trong suốt cuộc đời truyền giáo của Ngài. Những lời rất đẹp và đầy tình yêu sau đây của Thánh Phanxicô cho thấy điều ấy:

Chuyến đi dài hẳn là vất vả, lo chữa trị bao nhiêu chứng bệnh thiêng liêng, (đang khi ốc chưa mang nổi mình ốc), sống ở nơi người ta thờ tượng thần, nơi khó chịu vì khí hậu rất oi bức, tất cả những trở ngại ấy, nếu biết chấp nhận nhân danh Chúa, chúng sẽ trở nên nguồn phúc đức và dịp lãnh những an ủi lớn lao. Tôi tin rằng ai thực lòng yêu mến thánh giá Chúa Kitô sẽ tìm thấy an nghỉ khi đương đầu với những thử thách, và họ sẽ chết khi trốn hoặc thiếu thử thách. Còn cái chết nào tệ hơn đời sống của người, sau khi đã biết Chúa Kitô, lại bỏ Chúa để chạy theo sở thích và quyến luyến riêng! Thật không có gì buồn hơn. Trái lại, ai chết đi mỗi ngày, đi ngược lại ý riêng, không tìm những điều thuộc về mình, nhưng là những điều thuộc về Chúa Giêsu Kitô, sẽ được bình an biết bao. (Bút tích 15,15)

Chính lòng say mê Chúa Giêsu vác thập giá cũng đã thôi thúc thánh nhân ra đi nói về Chúa Giêsu, một Thiên Chúa-Người tuyệt vời cho hết mọi người chưa nhận biết Chúa. Đối với thánh nhân, việc rao giảng này chính là tham vọng, là hoài bão của Ngài.

Điều chúng tôi có tham vọng làm được ở đây [Nhật Bản] là thu hút dân chúng đến chỗ nhận biết Chúa Giêsu Kitô là Đấng Tạo Thành, Cứu Chuộc và Giải Thoát họ. Chúng tôi sống rất tin tưởng và trông cậy nơi Người, chắc chắn Người sẽ ban cho chúng tôi sức lực, ân sủng, trợ lực và ưu ái để theo đuổi mục đích ấy. (Bút tích 90,48)

Đời sống và những lời rao giảng của Thánh Phanxicô Xaviê cho thấy thánh nhân chính là một trong những người bạn đường tuyệt vời và thân thiết nhất của Chúa Giêsu vác thập giá.

Cầu nguyện

Lạy Chúa Giêsu chịu treo trên thập giá, chúng con thờ lạy, ngợi khen và yêu mến Chúa. Nhờ lời bầu cử của Thánh Phanxicô Xaviê, xin Chúa ban cho chúng con ơn huệ trọng đại này là được trở nên bạn hữu của Ngài. Amen.

(Hoàng Sơn, SJ)

3) Ngày thứ ba – ngày 27.11

Thánh Phanxicô Xaviê và Tình Bạn Trong Chúa



Chúng ta có thể thấy tầm quan trọng của tình bạn qua câu nói sau của triết gia Friedrich Nietzsche: “Các cuộc hôn nhân bất hạnh thường không do thiếu tình yêu mà do thiếu tình bạn”. Nếu ông Nietzsche đúng, thì có thể nói tình bạn là mối tương quan căn bản giữa người với người. Cần phải có tình bạn ngay cả khi con người đã xây dựng được những mối tương quan khác thân mật và sâu sắc hơn. Như ông Nietzsche nói, tình

yêu phụ thê không chỉ cần được xây dựng trên tình bạn mà còn cần được nuôi dưỡng và trân trọng bằng tình bạn. Những người bạn đời cần phải tôn trọng khoảng cách riêng tư và cá vị của nhau cũng như nâng đỡ nhau, như những người bạn, thì mới có thể yêu thương nhau thực sự bằng tình yêu phối ngẫu được. Tương tự như thế, ngay cả tình yêu thương phụ tử hay mẫu tử cũng không loại trừ tình bạn giữa cha hoặc mẹ với con cái.

Nhưng tình bạn là gì? Làm thế nào để xây dựng tình bạn? Những tâm tình của thánh Phanxicô Xaviê có thể giúp ta hiểu hơn về tình bạn, nhất là tình bạn trong Chúa giữa những người thuộc về cùng một gia đình tu trì.

Thánh Phanxicô Xaviê, trong thời gian truyền giáo ở Ấn Độ, xa cách các bạn cùng chí hướng của mình ở Rôma, đã viết những lá thư cho thánh Inhã và các bạn của mình.

Chúng ta có thể đọc trong những lá thư đó những dòng đầy cảm xúc da diết và sâu lắng nói lên tình cảm ngài dành cho các bạn của mình. Qua những dòng này, chúng ta cũng có thể đúc kết một số ý tưởng sau về tình bạn, theo cảm nghiệm của thánh Phanxicô Xaviê.

1. Tình yêu của Chúa Kitô là nền tảng cho tình bạn

Thánh nhân cho rằng “vì Chúa quá thương mà tôi được biết anh em và sống với anh em”. Chủ đề của những dòng này tập trung vào việc diễn tả ngài thương nhớ và biết ơn các bạn của mình da diết và sâu xa thế nào, nhưng tiềm tàng đằng sau vẫn là tâm tình thẩm thiết

với Chúa Kitô, đóng vai trò như phong nền cho những cảm xúc ngài đang diễn tả. Tình bạn luôn được cảm nghiệm như được đặt nền trên và lồng vào trong tình yêu rộng lớn và sâu xa của Chúa Kitô.

Không một tâm tình nào đối với các bạn, từ biết ơn, thương nhớ, thấy mình mắc nợ cho tới hạnh phúc, hy vọng, v.v. mà thánh nhân không cho là do Chúa Kitô hoặc Thiên Chúa ban cho. Mỗi khi nhắc đến các bạn, ngài luôn dùng cụm từ “anh em rất thân mến trong Đức Kitô”.

Như vậy, thánh Phanxicô Xaviê sống tình bạn đúng theo quy tắc mà thánh Inhã đề ra sau Linh Thao: “yêu mến Chúa trong mọi sự và yêu mến mọi sự trong Chúa”. Tình bạn mà thánh nhân cảm nghiệm thì thật da diết và đầy cảm xúc, nhưng không chỉ mang một nét đẹp “thuần túy nhân bản” (theo nghĩa vô thần và trần tục hóa, tức không có liên hệ gì với thực tại siêu nhiên), mà còn mang chiều kích thần bí, tức được đặt trong mối tương quan với Thiên Chúa nơi Đức Kitô.

2. Sứ vụ thể hiện và nuôi dưỡng tình bạn

Tình bạn mà thánh Phanxicô Xaviê cảm nghiệm cũng không phải là một thứ tình cảm lãng mạn ủy mị, làm cho người ta chỉ thiết tha với “cái tôi” và “cái chúng mình”, mà là tình cảm da diết của những hiệp sĩ, làm cho người ta hướng tới “cái lớn hơn chúng ta”.

Chính vì yêu thương nhau mà những người bạn rời nhau ra đi tới những chân trời mới mà trong lòng vẫn cháy bỏng nỗi nhớ nhau khôn nguôi. Ra đi trên con đường sứ vụ là cách những người bạn trong Chúa thể hiện tình yêu mến nhau; và trong khi ra đi như thế, họ cảm thấy mình càng yêu mến nhau nhiều hơn. Lúc thành lập nhóm, chính sứ vụ là cách Chúa dùng để quy tụ và liên kết họ với nhau trong tình bạn, nay cũng chính sứ vụ làm cho tình bạn của họ ngày càng thực tế, cụ thể và thâm thiết hơn.

Chính vì thế, xa cách trên con đường sứ vụ không những không là trở ngại mà còn là động lực làm cho họ yêu mến nhau nhiều hơn. Chúng ta hãy đọc chính những dòng chữ của thánh Phanxicô Xaviê:

Nhưng vì mặc dù chúng ta giống hệt nhau trong tinh thần và yêu mến, Chúa lại cho chúng ta phải xa nhau như vậy, tôi nghĩ mình không lằm khi nói xa cách phần xác không làm cho chúng ta, vốn yêu mến nhau trong Chúa, bớt yêu mến và nghĩ đến nhau, cho dù không nói chuyện với nhau gần gũi như xưa. (Bút tích 48,1).

3. Lòng biết ơn là cách những người bạn thể hiện tình cảm

Lòng biết ơn, mà rất nhiều lúc được diễn tả bằng cụm từ “mắc nợ”, là tâm tình mà thánh Phanxicô Xaviê lặp đi lặp lại trong những dòng thư gửi các bạn Giêsu hữu và thánh Inhã.

Thánh nhân biết ơn Chúa và các bạn không chỉ vì tình bạn và những ân huệ khách quan khác, mà còn vì tâm tình chủ quan là lòng thương nhớ và gắn bó với các bạn mà ngài đang cảm thấy nung nấu tâm hồn mình khi đang rong ruổi ở vùng đất truyền giáo.

Ngài cho rằng: *“nhờ những hi sinh và lời nguyện sốt sắng và liên tục của tất cả những anh em đang chiến đấu trong hàng ngũ Dòng Tên”* mà ngài *“thoát được bao nhiêu nguy hiểm phần xác cũng như những khó khăn phần hồn”*. (Bút tích 59,21)

Và rằng: *“Việc tất cả anh em trong Dòng hiện diện liên lỉ trong tâm trí tôi là do anh em hơn do tôi, vì anh em không ngừng dâng lễ và cầu nguyện cho tôi, một kẻ tội lỗi khôn khổ, nên tôi mới nhớ anh em đến thế”*. (Bút tích 48,1)

Những dòng trên cho thấy thánh Phanxicô Xaviê luôn nghĩ về các bạn của mình với cảm xúc dạt dào thế nào. Tình thương mến tha thiết được thể hiện bằng lòng biết ơn. Vì quá yêu mến, nên ngài không thể thấy có gì phải than phiền về các bạn, mà trái lại, ngài cảm thấy trân quý các bạn hết sức và mọi thứ được cảm nhận như là quà tặng và ơn huệ. Như thế, trong kinh nghiệm của thánh Phanxicô Xaviê, đứng trước tình yêu của Chúa và các bạn, ngài cảm thấy nhỏ bé và bất xứng, nên lòng biết ơn là hoa trái tất yếu của cảm nghiệm tình yêu đó.

Đọc lại kinh nghiệm của thánh Phanxicô Xaviê về tình bạn, với những chiều kích thiêng liêng, tông đồ và tình yêu cảm kích, chúng ta có dịp để xét lại các tương quan tình bạn của mình xem có thực sự chân thành và sâu xa chăng. Có thể nói, trở ngại thông thường của tình bạn là vị lợi hoặc/và vị kỷ. Rất nhiều khi chúng ta kết bạn vì lợi ích vật chất hay tinh thần, hoặc vì một động lực vị kỷ nào đó thuộc tâm lý bề sâu mà chính chúng ta cũng không nhận ra. Chúng ta dễ lầm lẫn những tương quan vị lợi hoặc vị kỷ như là tình bạn và cũng nhiều khi lồng vào trong tình bạn những động lực vị lợi và vị kỷ. Chiều kích thiêng liêng và tông đồ trong tình bạn giúp chúng ta thanh lọc mình khỏi những động lực vị lợi và vị kỷ đó. Chiều kích tình yêu giúp ta kiểm định xem mình có thực sự trân trọng và quý mến nhau, tức có thực là bạn của nhau hay không.

(Lm. Phanxicô Xaviê Nguyễn Hai Tính, SJ)

4) Ngày thứ bốn – ngày 28.11

Sống Vâng Phục

Suy niệm

Yêu ai thì ước muốn làm đẹp lòng người ấy. Chúa Giêsu luôn yêu mến và sống đẹp lòng Thiên Chúa Cha. Ngài thể hiện tình yêu của mình bằng cách vâng theo Ý Cha trong mọi sự. Hơn nữa, Ngài coi điều ấy là lương thực nuôi sống chính Ngài. Chúa Giêsu nói: “Lương thực của Thầy là thi hành Ý Cha, và hoàn tất công trình của Người” (Ga 4,34).

Chúa Giêsu cho thấy Ngài hằng làm vui lòng Cha của mình. Ngài nói: “Khi các ông giương cao Con Người lên, bấy giờ các ông sẽ biết là Tôi Hằng Hữu, và biết tôi không tự mình làm bất cứ điều gì, nhưng Chúa Cha đã dạy tôi thế nào, thì tôi nói như vậy. Đấng đã sai tôi vẫn ở với tôi; Người không để tôi cô độc, vì tôi hằng làm những điều đẹp ý Người.” (Ga 8,28-29). Chính Chúa Cha cũng xác nhận điều này: “Đây là người Tôi Trung Ta đã tuyển chọn, đây là người Ta yêu dấu: Ta hài lòng về Người.” (Mt 12,18)



Chúa Giêsu cầu nguyện để có thể nhận ra Ý Cha, cũng như để có sức mạnh mà thi hành Ý Cha cho trọn. Ngài vào sa mạc 40 đêm ngày, ăn chay cầu nguyện cùng Thiên Chúa và chiến đấu chống lại mưu chước ma quỷ muốn cám dỗ Ngài đi ngược lại kế hoạch Thiên Chúa Cha dành cho Ngài. Chúa Giêsu cầu nguyện suốt đêm để tìm Ý Cha trước khi tuyển chọn các tông đồ. Đặc biệt, Ngài cầu nguyện trong Vườn Dầu và luôn đặt trước mắt Thánh Ý Cha, cho dầu phải hi sinh và đau khổ nhiều; Ngài nói: “Cha ơi, nếu Cha muốn, xin tha cho con khỏi uống chén này. Tuy vậy, xin đừng làm theo ý con, mà xin theo ý Cha” (Lc 22,42).

Yêu mến Chúa Giêsu vác thập giá, Thánh Phanxicô Xavie muốn nên giống Thầy Chí Thánh của mình, cách đặc biệt nơi đời sống vâng phục. Bởi đó, thánh nhân thành tâm tìm kiếm và sống Ý Chúa trong mọi sự, không chỉ bằng đời sống cầu nguyện cá nhân, nhưng còn cậy nhờ lời cầu nguyện của mọi người, đặc biệt của Thánh I.Nhã để giúp Ngài sống

đẹp lòng Chúa bằng việc thực thi Thánh Ý Ngài. Trong một thư gửi cho Thánh I.Nhã, Thánh Phanxicô Xaviê đã nài xin Bề trên của mình rằng:

Con quì gối dưới đất suốt thời gian viết thư này, như thể đang ở trước mặt cha: xin cha, là người cha rất quan tâm đến linh hồn con, nhớ tha thiết khẩn nài Thiên Chúa cho con khi cha dâng lễ và cầu nguyện, để con cảm nhận được ý muốn rất thánh của Người ở đời này, cùng với ân sủng để thi hành trọn vẹn. (Bút tích 70,16)

Khát khao thánh thiện ấy của vị tông đồ truyền giáo Phương Đông được diễn tả cách cụ thể nơi tình yêu vâng phục dành cho Thánh I.Nhã mà thánh nhân nhìn nhận là đại diện của Chúa hướng dẫn Ngài. Hơn nữa, Thánh nhân còn xem Thánh I.Nhã như “cha thật” của mình vì cảm nhận được tình yêu thương mến dạt dào người cha thiêng liêng này dành cho mình. Có lần gửi thư cho Thánh I.Nhã, Thánh Phanxicô viết:

Thưa cha thật của con, ở Malacca, con đã nhận được một thư của cha, khi con ở Nhật Bản về. Được tin tức của cha và biết cha khỏe mạnh, tâm hồn con vui mừng thế nào, có Thiên Chúa biết. Và trong số nhiều lời thánh thiện và an ủi khác trong thư cha, con đọc được những lời này: “hoàn toàn thuộc về nhau, không bao giờ quên được nhau, I-nhã”. Con đã rơi lệ khi đọc những chữ ấy, và cũng rơi lệ khi viết lại ở đây, vì nhớ lại thời gian đã qua, nhớ lại cha đã và vẫn luôn luôn rất thương con, và nhờ những lời khẩn nguyện thánh thiện của cha, Thiên Chúa đã cho con thoát được bao gian nan, bao nguy hiểm. (Bút tích 97,1)

Tình yêu dành cho Thiên Chúa nơi Đức Giêsu vác thập giá và nơi vị đại diện của Ngài là vị Bề trên, đã trở nên sức mạnh cho Thánh Phanxicô Xaviê sống lòng tín nhiệm, và mau mắn vâng theo sự hướng dẫn của Chúa qua Thánh I.nhã, ngay cả khi khoảng cách địa lý xa xôi chia tách, cũng không ngăn cản thánh nhân sống tinh thần lệ thuộc thánh thiện của lời khẩn vâng phục. Ngài viết cho thánh I.Nhã:

Cha rất thân mến, có Thiên Chúa làm chứng là con rất mong gặp lại cha ở trần gian này, để nói được với cha nhiều điều cần cha sửa chữa và giúp đỡ, vì xa cách không ngăn cản tuân phục. (Bút tích 60,1)

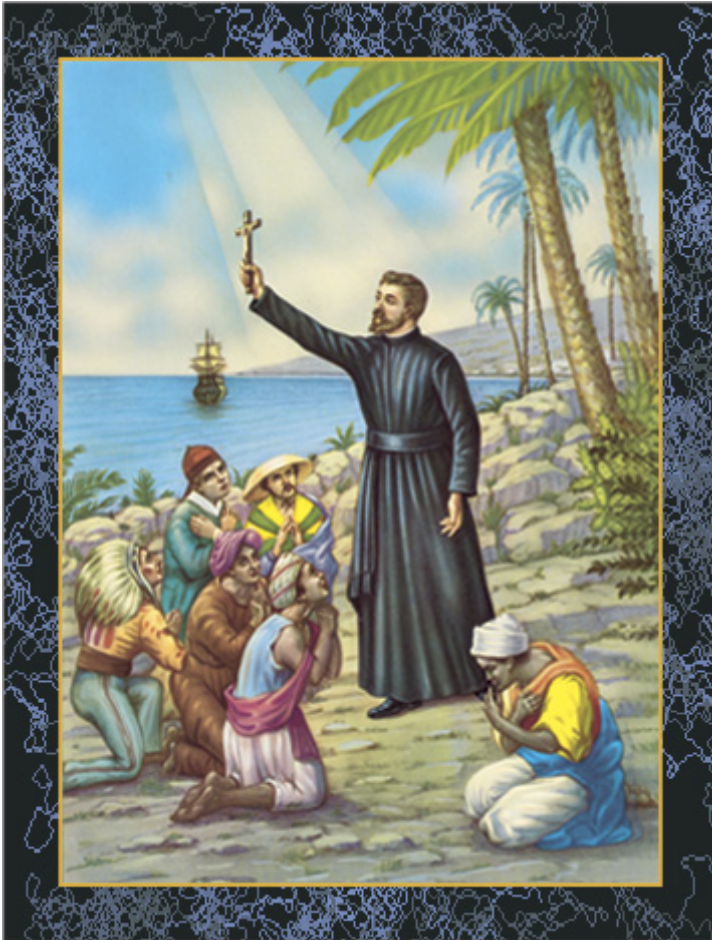
Cầu nguyện

Lạy Chúa, xin cho chúng con xác tín rằng, Thánh Ý Chúa là đẹp nhất, tốt nhất và hạnh phúc nhất cho chúng con. Xin tình yêu Chúa thúc đẩy và biến đổi chúng con, giúp chúng con khiêm tốn và trung thành vâng nghe tiếng Chúa, cách đặc biệt qua những người Chúa dùng để hướng dẫn chúng con. Xin Chúa ban muôn ơn lành cho các bề trên của chúng con. Amen

(Hoàng Sơn, SJ)

5) Ngày thứ năm – ngày 29.11

Học Truyền Giáo với Thánh Phanxicô Xaviê



Bạn thân mến,
Trong những ngày này chúng ta đang chuẩn bị tâm hồn để mừng lễ kính thánh Phanxicô Xavier, vị Tông Đồ nhiệt thành truyền giáo mở mang Nước Chúa, và đã có người ví ngài như một “Phaolô mới” của thời cận đại. Hòa chung bầu khí này, tôi xin chọn đoạn Lời Chúa trong “Mt 9:35-10:1” để cùng với mọi người suy nghĩ về sứ mạng truyền giáo của thánh Phanxicô, cũng là sứ mạng mà Chúa Giêsu mời gọi mỗi người chúng ta trước lúc Người về trời vinh hiển: “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo!” (Mc 16:15). Vì thế, trước tiên tôi muốn cùng mọi người nhìn lại sơ lược hành trình truyền giáo của thánh nhân để phản tỉnh lại sứ

mạng truyền giáo của bản thân mỗi người chúng ta.

Nếu có dịp đọc tiểu sử cuộc đời, ơn gọi và sứ mạng đặc thù của thánh Phanxicô Xavier, chúng ta có thể sẽ phát hiện một điểm thú vị trong tiểu sử ấy. Đó là, sau khi nhận lệnh truyền của vị đại diện Chúa Kitô ở trần gian ra đi loan báo Tin Mừng cho người Á Châu cho tới khi nhắm mắt lìa đời trên hòn đảo xa vắng thuộc Trung Hoa Đại Lục, thánh nhân đã rong ruổi rông rã hơn mười năm trời tới nhiều mảnh đất khác nhau như Ấn Độ, Malaysia, Indônêxia, Nhật Bản, (nghe nói ngài có ghé ngang lãnh hải Việt Nam để tránh bão) và một hòn đảo thuộc Trung Hoa ngày nay, và đã đi khoảng 100,000 cây số đường biển, làm Phép Rửa cho khoảng 100,000 người. Như thế, trung bình một năm, thánh Phanxicô đi khoảng 10,000 cây số và rửa tội cho khoảng 10,000 người. Đây là con số “khủng bố” các nhà truyền giáo ngày nay. Một năm tôi có thể đi 10,000 cây số đường bộ

nhưng không thể nào Rửa Tội cho những người mới biết Chúa nhiều như thánh Phanxicô đã làm. Tuy nhiên, điều ấy cho thấy rằng “có Chúa cùng hoạt động với thánh nhân” và lời bảo chứng của Đấng Phục Sinh (Mc 16:17-18) là sự thật và chân lý. Đồng thời chúng ta hãy tự hỏi tại sao thánh nhân có thể truyền giáo nhiệt thành như thế và tự chất vấn bản thân xem chúng ta có dám bắt chước ngài mạnh mẽ ra đi khắp nơi mở mang Nước Chúa, đáp trả tiếng mời gọi của Chúa Giêsu cách sống động hay không?

Để tìm lời giải đáp cho câu hỏi trên, tôi thiết tưởng chúng ta hãy suy niệm đoạn Lời Chúa trong Mt 9:35-10:1. Ngay trong câu đầu tiên của đoạn Tin Mừng này, chúng ta bắt gặp một hình ảnh trong hai con người: Đức Giêsu và Thánh Phanxicô Xavier. Đức Giêsu đã đi khắp các thành thị và làng mạc để giảng dạy và loan báo Tin Mừng (Mt 9:35). Thánh Phanxicô cũng đã đi như thế. Qua đó, chúng ta có thể liên tưởng một điều, đó là thánh nhân dường như đã trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu. Điều này chứng minh rằng thánh nhân có một sự kết hiệp sâu xa với Đức Giêsu, có một tình yêu mãnh liệt dành cho Người.

Thánh nhân yêu Đức Giêsu như thế thì hầu chắc ngài cũng yêu mến các linh hồn, nhất là những linh hồn chưa biết Chúa: “Đức Giêsu thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ lầm than vất vưởng như bầy chiên không người chăn dắt” (Mt 9:36). Thực vậy, đã có lần thánh Phanxicô suy nghĩ đến việc phải tạm ngưng các chuyến du hành truyền giáo để quay trở lại Đại học Paris, nơi ngài đã bỏ dở dang việc học để đáp trả lời mời gọi của Vua Hằng Sống, gào thét trước các bạn sinh viên kêu gọi họ hãy cộng tác với ngài, nhắc chân bước đi tới những vùng đất đang có những bầy chiên vất vưởng không người chăn dắt, vì đối với ngài, “được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì” (Mt 16:26). Giữa một biển trời mênh mông, đồng không hiu quạnh, thánh nhân làm sao có thể thực hiện niềm khát khao của ngài để quay trở lại vùng đất đầy kỷ niệm của thời sinh viên. Ngài chỉ còn biết bám víu vào Chúa, cầu nguyện với Người như lời mời gọi của Đức Giêsu: “Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít. Vậy, anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về” (Mt 9:37-38). Rõ ràng, trong truyền giáo, con người chỉ đóng vai trò cộng tác với Chúa, vì Chúa mới là nhân tố chính. Nhà truyền giáo không tự mình ra đi hoặc chịu áp lực của người khác để ra đi. Chúa sai họ đi và Chúa Thánh Thần đồng hành với họ. Hơn thế nữa, không phải ai cũng có thể trở thành nhà truyền giáo bởi vì “kẻ được gọi thì nhiều, mà người được chọn thì ít” (Mt 22:14).

Thực thế, câu cuối cùng trong đoạn Tin Mừng chúng ta đang suy niệm chứng minh rõ điều đó, nghĩa là giữa nhiều người đang đi theo Đức Giêsu, Người chỉ chọn mười hai

người làm Tông Đồ và ban năng quyền cho họ (Mt 10:1). Tuy nhiên, chúng ta cũng có thể truyền giáo bằng đời sống cầu nguyện, bằng niềm ước ao cháy bỏng được đến những nơi gặp những người chưa biết Chúa như gương của thánh nữ Têrêxa Hài Đồng Giêsu.

Qua đoạn Tin Mừng trên và qua chân dung của nhà truyền giáo vĩ đại – Phanxicô Xavier, Chúa nói gì với chúng ta và giúp chúng ta phản tỉnh on gọi truyền giáo của bản thân ra sao? Trước tiên, điều kiện tiên quyết để trở thành nhà truyền giáo là sự kết hiệp mật thiết với Đức Kitô và tình yêu mãnh liệt dành cho Người, cũng như dành cho các linh hồn, nhất là những người chưa nhận biết Chúa. Điều kiện thứ hai là đời sống cầu nguyện, lấy Lời Chúa làm vũ khí thiêng liêng trong hành trình truyền giáo, làm khí cụ loan báo Tin Mừng cho người chưa biết Chúa. Điều kiện sau cùng là để Chúa Thánh Thần dẫn dắt trên mọi nẻo đường truyền giáo. Bên cạnh đó, lời mời gọi ra đi loan báo Tin Mừng luôn cấp bách, nhất là trong Giáo Hội và Xã hội Việt Nam ngày nay. Nhìn vào công cuộc loan báo Tin Mừng trên Đất Việt từ năm 1960 đến nay, theo thống kê của các nhà hữu trách trong Giáo hội, bị thụt lùi so với thời điểm trước năm 1960 (thiết lập hàng Giáo phẩm Việt Nam). Đây là một nỗi xấu hổ, nhục nhã... cho Giáo hội Việt Nam và mọi thành phần trong Giáo hội.

Đó cũng là lý do chúng ta nhận thấy Giáo hội hoàn vũ đã chọn năm 2013 là Năm Tân Phúc Âm Hóa, và Giáo hội Việt Nam chọn năm 2014 là Năm Tân Phúc Âm Hóa Gia Đình và năm 2015 là Năm Tân Phúc Âm Hóa Giáo Xứ, nghĩa là chúng ta phải cố gắng, nỗ lực cầu nguyện để tìm kiếm ý Chúa, tìm ra phương thức thích hợp nhất để loan báo Tin Mừng cho mọi người và mọi vật trong thời đại hôm nay, từ các cá nhân tới từng gia đình, thôn xóm, trường học, công sở, Giáo xứ, Giáo phận, thậm chí cả muôn loài thọ tạo (động-thực vật và người đã chết (x. “1 Pr 3:18-22”) cũng cần được loan báo Tin Mừng như Thánh Máccô đã viết: “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo” (Mc 16:15).

Chúng ta cũng nên chú ý rằng thông điệp này của Chúa trong Tin Mừng theo thánh Máccô hơi khác với hai tác giả còn lại trong Tin Mừng Nhất Lãm, vì thánh Máttêu thì viết: “Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, ...” (Mt 28:19), còn thánh Luca lại viết rằng “phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân...” (Lc 24:47). Điểm khác biệt chính là đối tượng được nghe Tin Mừng. Thánh Máccô thuật lại lời mời gọi của Chúa Phục Sinh cách chi tiết và sâu rộng là loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo. Nghĩa là, đối tượng được nghe biết Tin Mừng bao gồm mọi loài, dù là con người hay động vật, thực vật, kẻ chết và đang ở luyện ngục hay người còn sống, v.v.. Quả thực, ngày nay, thế giới đang chú tâm vào sự biến đổi khí hậu, tức là con người và môi trường sống

có mối tương quan hữu cơ. Sự sống sung mãn của con người tùy thuộc vào môi trường sống lành mạnh, trong sạch... Do đó, loài vật và loài người đều cần được nghe biết Tin Mừng Sự Sống. Nếu tôi nhớ không lầm thì Dòng Tên rất quan tâm về “Ecological Crisis” (khủng hoảng sinh thái), đến nỗi đây là một trong những sứ mạng của Dòng – Hòa Giải với các thọ tạo vật (“Reconciliation with Creation”, x. “Dòng Tên, ‘Tổng Hội 35’, Nghị Quyết 3”).

Bạn thân mến, bạn học được gì nơi cách thức truyền giáo của thánh Phanxicô Xavier? Thánh nhân đã rung chuông kêu gọi mọi người đến nghe Lời Chúa và lãnh nhận Phép Rửa. Trong bối cảnh của xã hội Việt Nam hôm nay, chúng ta khó có thể truyền giáo theo cách của thánh nhân. Vì thế, chúng ta cần Tân Phúc Âm Hóa, tìm kiếm những phương thế mới để loan báo Tin Mừng hiệu quả. Trên các cánh đồng truyền giáo của Việt Nam, chúng ta không thể “khua chiêng đánh trống” để truyền giáo, nhưng có thể tìm gặp những người chưa biết Chúa, kết thân với họ, tạo lập tình bạn với họ, thấu hiểu cuộc sống và văn hóa của họ, giúp họ được thăng tiến trong các lãnh vực về giáo dục, y tế và xã hội (như tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho các trẻ em nghèo và sống ở vùng sâu vùng xa được đến trường và phổ cập giáo dục, giúp người nghèo được khám chữa bệnh, sửa chữa nhà cửa, cho vay vốn trồng trọt và chăn nuôi, v.v.). Đây là lối truyền giáo dẫn thân và đồng hành, năng động và đa chiều. Phần bạn, đâu là phương thức truyền giáo của bạn? Tóm lại, Giáo Hội nói chung và Dòng Tên nói riêng đang rất cần có những “Phanxicô Xavier mới” để mở mang Nước Chúa. Sứ mạng truyền giáo không dành cho riêng ai. Sứ mạng ấy cần nơi mỗi Kitô hữu tình yêu rực cháy dành cho Chúa Kitô qua đời sống cầu nguyện chuyên cần và lòng khát khao phụng sự Thiên Chúa, cùng với một con tim bình tâm sẵn sàng để Chúa Thánh Thần dẫn dắt. Bạn và tôi đã sẵn sàng chưa, sẵn sàng lên đường với Chúa Thánh Thần, sẵn sàng làm nhà truyền giáo của Nước Chúa, sẵn sàng làm Yaophu của Chúa (“Yaophu – Giáo Phu” là hạn từ chỉ về nhà truyền giáo giáo dân, đặc biệt là giáo dân thuộc sắc tộc thiểu số ở Tây Nguyên)? Cầu chúc bạn thu lượm nhiều hoa trái thiêng liêng trong những ngày cầu nguyện chuẩn bị mừng lễ kính thánh Phanxicô Xavier, để Nước Chúa sớm có thêm nhiều thọ gặt tiếp nối sứ mạng còn dang dở của Chúa Giêsu Kitô, để Danh Chúa Cha được tôn vinh hơn nữa. Amen.

(Giuse Đỗ Cao Bằng, SJ).

6) Ngày thứ sáu – ngày 30.11

Tinh Thần Nhận Định

Suy niệm

Trên hành trình theo Chúa, người môn đệ luôn phải đối diện với ba thù là ma quỷ, xác thịt, và thế gian. Những thế lực hùng mạnh này, được ví như bầy sói, luôn tìm cách cản bước, thậm chí làm lạc bước chúng ta khỏi con đường Chúa muốn chúng ta đi. Chúa Giêsu không úp mở, nhưng nói rõ về thực tế khó khăn này: “Thầy sai anh em đi như chiên đi vào giữa bầy sói” (Lc 10,16a). Và, bởi thế Ngài dặn rằng: “phải khôn ngoan như rắn, và đơn sơ như bồ câu” (Lc 10,16b). Nói khác đi, Chúa muốn chúng ta phải có tinh thần nhận định.



Người có tinh thần nhận định là người trong mọi sự, khao khát nhận biết và thực thi Thánh Ý Chúa mà thôi. Thánh Ý Chúa thì nhiệm mầu, có thể hiểu nhưng không thể hiểu thấu đáo, trọn vẹn. Bởi vì như lời Chúa nói: “Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các người, và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng các người chừng ấy” (Is 55,9). Do vậy, dù không hiểu hết những gì sẽ xảy ra cho mình, người môn đệ được mời gọi thành tâm tìm kiếm ý Chúa và đơn sơ phó thác cuộc đời mình trong bàn tay yêu thương và quan phòng của Ngài, bất chấp xung quanh có bao nhiêu thứ bão tố, cám dỗ thét gào vây bủa, vì tin rằng, Thiên Chúa và những gì đến từ Ngài là thánh thiện, tốt đẹp và chân thực, cũng như tin rằng Thiên Chúa và thánh ý Ngài chỉ nhằm hạnh phúc và ơn cứu độ cho chúng ta mà thôi.

Sống tinh thần nhận định cũng chính là sống sự khôn ngoan của Chúa trong từng hoàn cảnh cụ thể. Điều ấy có nghĩa là, chúng ta cần tỉnh thức trước mưu mô của ma quỷ, cám dỗ của thế gian, và yếu hèn của bản tính xác thịt mình.

Thực vậy, mang lấy thân phận con người mỏng dòn, ai cũng bị cám dỗ. Và với sức riêng của mình, chúng ta chắc chắn sẽ thua trong cuộc chiến đấu thiêng liêng này. Vì thế, một cách khôn ngoan, thay vì nghe theo tiếng của kẻ thù, chúng ta cần mở lòng làm theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, Đấng sẽ giúp chúng ta hiểu biết, yêu mến và bước theo

Chúa Giêsu, Đấng là “Con Đường, là Sự Thật, và là Sự Sống” (Ga 14,6), như Lời Chúa nói với chúng ta:

Anh em thân mến, anh em đừng cứ thần khí nào cũng tin, nhưng hãy cân nhắc các thần khí xem có phải bởi Thiên Chúa hay không, vì đã có nhiều ngôn sứ giả lan tràn khắp thế gian. Căn cứ vào điều này, anh em nhận ra thần khí của Thiên Chúa: thần khí nào tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Đấng đã đến và trở nên người phàm, thì thần khí ấy bởi Thiên Chúa; còn thần khí nào không tuyên xưng Đức Giêsu, thì không bởi Thiên Chúa; đó là thần khí của tên phản Kitô. Anh em đã nghe nói là nó đang tới, và hiện nay nó ở trong thế gian rồi. (1Ga 4,1-3)

Hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ. (Gl 5, 22- 23).

Trên hành trình truyền giáo, Thánh Phanxicô Xaviê phải đối diện với muôn vàn khó khăn, bên trong tâm hồn, cũng như bên ngoài cuộc sống.

Là người yêu mến Chúa, và luôn nỗ lực sống hoàn thiện, dầu vậy thánh nhân cũng rất ý thức về sức nặng của bản thân yếu hèn. Nhiều lần, Ngài đã nài xin thánh I.Nhã và anh em trong Dòng cầu nguyện để giúp Ngài sửa mình và trở nên hoàn thiện hơn. Ngài viết: “nhờ anh em nâng đỡ và giúp đỡ, Chúa cho tôi cảm thấy muôn vàn tội lỗi của mình và cho tôi sức mạnh để đến giữa dân ngoại” (Bút tích 20,14).

Ma quỷ cũng chẳng bao giờ buông tha Ngài, người mà nó biết đang hết sức nhiệt thành làm mọi điều đẹp lòng Chúa, và lôi kéo rất nhiều linh hồn về với Chúa. Thánh nhân ý thức rất rõ sức mạnh đối nghịch này. Ngài chia sẻ: “Kẻ Thù vùng vẫy rất nhiều để ngăn cản tôi thực hiện chuyến đi này: tôi không biết nó sợ gì trong việc chúng tôi đi Nhật Bản” (Bút tích 85,8), “Tôi cảm nhận được, biết được bằng chính cảm nghiệm, nhiều điều liên hệ đến những nỗi kinh hoàng rùng rờ do ma quỷ gây ra” (Bút tích 90,7).

Ngoài ra, trên hành trình truyền giáo, nhiều người đã cản trở Ngài thực hiện sứ vụ loan báo Tin Mừng cho muôn dân. Có lần, tại Cochín, Ấn Độ, một vùng truyền giáo, thánh nhân viết thư cho vua Bồ Đào Nha João III như sau:

Kinh nghiệm đã dạy cho tôi biết là Hoàng Thượng thi hành quyền bính ở Ấn Độ không phải chỉ vì muốn tăng số người tin vào Đức Kitô: Hoàng Thượng thi hành quyền bính cũng để chiếm hữu của cải vật chất ở Ấn Độ nữa. Xin Hoàng Thượng thứ lỗi vì tôi nói toạc ra như vậy (...) Tôi không hy vọng chút nào là những mệnh lệnh hay chỉ thị có lợi cho giáo đoàn mà Hoàng Thượng gửi đến sẽ được tuân giữ ở Ấn Độ. Chính vì vậy mà tôi đi Nhật Bản, gần như bỏ trốn, để khỏi mất thêm thời giờ như trước kia đã mất. (Bút tích 77,2-3)

Vừa khôn ngoan vừa đơn sơ, thánh Phanxicô Xavie can đảm bước đi trên hành trình Thiên Chúa mời gọi Ngài với niềm tin yêu tuyệt đối, được nuôi dưỡng bởi đời sống cầu nguyện, vào Đấng thấu biết mọi sự và lớn hơn tất cả. Ngài bày tỏ tâm hồn của Ngài cùng Cha thánh I.Nhã:

Con chưa quyết định dứt khoát là trong khoảng một năm rưỡi nữa con sẽ phải đi Nhật Bản cùng với một hay hai anh em trong Dòng, hoặc con sẽ phải gửi hai anh em trong Dòng đến đó. Có điều chắc chắn là nếu con không đi được, con sẽ gửi người đi. Cho đến nay, con nghiêng về phía chính con đi hơn. Con đang xin Chúa cho con biết rõ điều nào phù hợp với Ý Chúa hơn. (Bút tích 60,4)

Và, một khi đã nhận ra Ý Chúa, thì bất chấp những khó khăn đủ loại gặp phải, Thánh Phanxicô Xaviê cho thấy Ngài chẳng hề sợ hãi những thế lực thù địch, trái lại, Ngài yêu mến và kính sợ Thiên Chúa, đồng thời hoàn toàn phó thác nơi Đấng đầy quyền uy và là chủ của mọi sự; với tinh thần đó, Thánh Phanxicô Xaviê hăng hái lên đường thi hành sứ mạng Chúa trao. Ngài thổ lộ:

Tất cả các thân hữu và bạn hữu tôi đều sợ lắm, vì tôi thực hiện một cuộc hành trình dài và nguy hiểm như vậy. Phần mình, tôi sợ hơn họ, vì thấy họ tỏ ra thiếu đức tin. Thiên Chúa chỉ huy và có quyền trên bão tố ở Trung Hoa và Nhật Bản, mặc dầu chúng mạnh hơn tất cả bão tố người ta đã gặp từ trước đến nay. Ngoài gió còn có đá ngầm, nhiều lắm, theo người ta nói, và nhiều tàu đã tiêu tan ở đó. Nhưng Thiên Chúa là Đấng hùng mạnh. Thiên Chúa chỉ huy và có quyền trên tất cả những tên hải tặc trên biển, dù số đông đến mức đáng sợ. Những tên hải tặc này rất tàn ác, chúng làm đủ thứ để tra tấn và hành hạ những người bị chúng bắt, nhất là người Bồ Đào Nha. Vì Thiên Chúa có quyền trên chúng ta hết thảy, nên tôi không sợ ai, ngoại trừ Thiên Chúa... Còn những nỗi sợ, những nguy hiểm khác, những đau khổ khác, mà bạn bè nói tới, tôi kể là số không. Tôi chỉ còn sợ Thiên Chúa, vì nỗi sợ đối với các thụ tạo chỉ lớn tới mức Đấng Sáng Tạo ra chúng cho phép là cùng” (Bút tích 78,2).

Cùng một tinh thần như thế, trong một thư khác, thánh Phanxicô Xaviê viết:

Phương thuốc tốt nhất cần dùng trong những hoàn cảnh như vậy là hết sức dũng cảm chống lại Kẻ Thù, đừng tin tưởng chút nào nơi mình, nhưng đặt hết tin tưởng nơi Thiên Chúa, đặt tất cả sức mạnh và tất cả hi vọng nơi Người, và nhờ Đấng Bảo Vệ vĩ đại như vậy, chúng ta trở nên mạnh mẽ; đừng hèn nhát và không chút nghi ngờ việc mình sẽ chiến thắng. (Bút tích 90,7).

Thiên Chúa hài lòng về người môn đệ dẫu yêu này. Và Ngài ban cho Phanxicô nhiều an ủi thiêng liêng lớn lao, để chuẩn nhận rằng, thánh nhân đã và đang bước đi trong ân sủng và Thánh Ý Ngài, như chính thánh nhân thổ lộ với Thánh I.Nhã: “Con thấy tâm hồn rất phấn khởi... Con không ngại đi Nhật Bản, vì con cảm nhận trong tâm hồn mình cái gì đó dào

dạt, mặc dầu con hầu như chắc chắn sẽ gặp nhiều nguy hiểm lớn lao hơn những gì con từng gặp xưa nay” (Bút tích 70,10).

Vào một dịp khác, Ngài viết cho anh em của mình là cha Diogo và cha Paolo rằng: “Luôn sẵn lòng từ bi, Chúa đã thương nhớ đến tôi, và tôi cảm nhận được an ủi nội tâm mạnh mẽ, nên biết ý Chúa là tôi phải đi vùng Malacca” (Bút tích 51,1).

Tóm lại, kinh nghiệm đời sống nhận định của Thánh Phanxicô Xaviê chính là bài học và sự khích lệ cho chúng ta trên hành trình sống làm môn đệ Đức Kitô và thi hành sứ mạng Ngài ủy thác. Theo gương Ngài, chúng ta được mời gọi trong mọi sự, tìm kiếm và thi hành ý Chúa, luôn tỉnh thức trước sức mạnh của kẻ thù, và hết sức mở lòng lắng nghe sự hướng dẫn của Thánh Thần trong đời sống tin tưởng, cậy trông, và yêu mến Thiên Chúa, cũng như khi thi hành sứ mạng rao giảng Lời Chúa cho anh chị em đồng loại.

Cầu nguyện

Lạy Chúa, nhờ lời chuyển cầu của Thánh Phanxicô Xaviê xin ban cho chúng con ơn nhận định, luôn thao thức tìm gặp và sống Thánh Ý Chúa mọi ngày trong suốt cuộc đời, với niềm tin và hi vọng, can đảm và quảng đại, để Danh Chúa được cả sáng hơn, và mưu ích thiêng liêng lớn hơn cho mọi người. Amen.

(Hoàng Sơn,SJ)

7) Ngày thứ bảy – ngày 01.12

Đời Hành Hương



Tin mừng Luca kể cho chúng ta rằng, trên đường lên Giêrusalem, có người đến gặp Đức Giêsu, và thưa với Ngài rằng: “Thưa Thầy, Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo” (Lc 9,58). Đáp lại, Đức Giêsu nói: *“Con chồn có hang, chim trời có tổ nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu”* (Lc 9,57).

Câu nói của Đức Giêsu không trực tiếp trả lời câu hỏi được đưa ra. Đúng hơn, Ngài chỉ nói về một thực tế đời sứ vụ của bản thân; đó là đi khắp nơi như người hành hương, để rao giảng Tin Mừng trong thân phận của một người nghèo. Như thế, theo Chúa không phải là tìm đến một nơi chốn cụ thể, cũng như tìm thấy hứa hẹn về một tương lai ổn định phía trước. Trái lại, theo Chúa chính yếu là ở với Ngài, là sống như Ngài sống, và thi hành sứ mạng Ngài trao cho.

Câu trả lời của Đức Giêsu để ngỏ cho những ai muốn chia sẻ cuộc sống và sứ mạng ấy của Ngài. Và điều này quả là một thách đố, bởi lẽ theo tính tự nhiên, dường như chúng ta chỉ muốn yên ổn, muốn “an cư” để được “lạc nghiệp”.

Thực ra, với người có lòng tin và tình yêu đủ lớn, điều mà người không có được tình yêu và lòng tin như thế cảm thấy là nghèo hèn và khổ cực, thì đối với họ, đó lại chính là giàu sang và hạnh phúc. Ở đây, điểm cốt lõi nằm ở “cảm nghiệm về tình yêu và xác tín của lòng tin”.

Đức Giêsu vốn dĩ là Thiên Chúa, Đấng giàu sang phú quý; tuy nhiên Ngài đã tự nguyện trở nên nghèo khi vào trần gian. Để rồi, như Thánh Phaolô cảm nghiệm và chia sẻ, Con

Thiên Chúa dùng cái nghèo này để làm cho chúng ta là những người nghèo thực sự, được trở nên giàu có.

Đối với thánh Phaolô, và biết bao nhiêu người khác, sống bấp bênh và nghèo theo gương Chúa thực chất là an cư, lạc nghiệp, là đầy vinh dự. Bởi vì, các Ngài được ở với Thầy Chí Thánh và được Thiên Chúa Cha quý trọng, như lời Chúa phán:

Ai yêu quý mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai coi thường mạng sống mình ở đời này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời. Ai phục vụ Thầy, thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha của Thầy sẽ quý trọng người ấy. (Ga 12,24-26)

Có ai trên cõi trần này là chủ của vũ trụ hoàn cầu nếu không phải là Thiên Chúa? Có ai ngoài Ngài ra, dù ở trên trời, dù tại dưới đất, tràn ngập vinh quang danh dự, và phú quý giàu sang?

Khi coi nhẹ của cải thế gian, người môn đệ bước theo Đức Giêsu được giàu có của cải thiêng liêng; họ có Chúa là tất cả; đó chính là kho tàng lớn nhất, là gia nghiệp đời đời, như lời Thánh Phaolô diễn tả: *“Coi như không có gì, nhưng kỳ thực chúng tôi có tất cả.”* (2Cr 6,10)

Ở một mức độ nào đó, chúng ta có thể nhận thấy khuôn mặt của Chúa Giêsu, của Phaolô nơi cuộc đời truyền giáo của Thánh Phanxicô Xaviê. Thánh nhân vốn dĩ là người có học thức, gia đình quý phái. Tuy nhiên, được tình yêu Chúa thúc bách, Ngài đã hết lòng dấn thân ra đi để loan báo Tin Mừng cho tất cả những ai chưa một lần được nghe biết về Chúa.

Theo Cha Léon-Dufour, SJ trong mười hai năm hoạt động tông đồ truyền giáo ở vùng Viễn Đông, thánh Phanxicô Xaviê sống trên biển ba năm bảy tháng, di chuyển trung bình 60 cây số mỗi ngày. Như người hành hương, và với con mắt đức tin, Ngài đi khắp đó đây, đến những nơi có thể, để ở với Chúa, và phục vụ Ngài ngang qua việc gặp gỡ và giúp đỡ các linh hồn.

Bất chấp những khó khăn, túng thiếu, nguy hiểm trên hành trình truyền giáo, Thánh Phanxicô Xaviê cảm thấy vô cùng bình an, và hạnh phúc. Ngài tâm sự:

Chúng tôi được an ủi mãnh liệt đến nỗi nếu trên đời này có điều chi gọi là thỏa lòng thì chính là đây. Tôi rất thường nghe có người sống giữa các bốn đạo ở đây [thánh nhân nói tránh, không muốn trực tiếp đề cập về chính Ngài] nói: “Lạy Chúa, xin đừng ban cho con tất cả các an ủi ấy ở đời này! Nếu vì Chúa nhân từ và thương xót vô biên mà ban cho con, thì xin đem con vào hưởng vinh quang Chúa. Vì một khi Chúa tự thông truyền bên trong như vậy cho con là thụ tạo, con không chịu nổi cảnh phải sống vắng bóng Chúa đâu.” (Bút tích 20,13)

Một đời sống thật ý nghĩa như thế luôn được Thánh nhân tâm niệm và ôm ấp; Ngài còn chia sẻ xác tín ấy cho người em của Ngài là linh mục Francisco Mansilhas, và có lẽ cũng cho chúng ta nữa. Ngài viết: *Xin Chúa cho em cảm nhận kịp thời Thánh Ý Ngài. Chúa muốn chúng ta cảm nhận được từ trong lòng. Muốn sống tốt ở đời này, chúng ta phải làm khách hành hương để đi bất cứ đâu, đến nơi chúng ta có thể phục vụ Chúa. . .Đừng cấm dùi ở làng nào, nhưng hãy liên tục đi hết làng này đến làng khác, để thăm viếng bốn đạo, như anh từng làm khi còn ở đó, vì như vậy em sẽ phục vụ Chúa được nhiều hơn”* (Bút tích 50,2.4)

Cầu nguyện

Nhờ lời chuyển cầu của Thánh Phanxicô Xaviê, xin Chúa ban cho chúng con một tâm hồn quảng đại, đơn sơ khó nghèo, và lòng nhiệt thành phụng sự Chúa nơi anh chị em đồng loại. Amen.

(Hoàng Sơn,SJ)

8) Ngày thứ tám – 02.12

Khiêm Tốn Phục Vụ



Suy niệm

Khiêm tốn là nhân đức làm cho người môn đệ trở nên giống Đức Giêsu, Thầy Chí Thánh, Đấng đã nói: ***“Hãy học với tôi vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường”***(Mt 11,29).

Người khiêm tốn là người ý thức thân phận nghèo nàn của mình, đồng thời nhìn nhận mọi sự lành họ có là do bởi Thiên Chúa ban cho. Thực vậy, Chúa Giêsu nói: “Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được. (Ga 15,5). Không có Chúa, chúng ta không thể hiện hữu, cũng như không thể sống và hoạt động. Chính Thánh Phaolô cũng luôn nhắc nhở: “Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh? Nếu đã nhận lãnh, tại sao lại vinh vang như thể đã không nhận lãnh?” (1Cr 4,7).

Bởi ý thức mọi ân sủng đều bắt nguồn từ Chúa, nên người có lòng khiêm tốn thay vì cậy vào sức riêng, họ biết đặt tin tưởng nơi Thiên Chúa, đồng thời luôn sống tâm tình biết ơn Ngài trong mọi sự. Thực tế, không phải lúc nào chúng ta cũng có thể nhận ra ơn huệ Chúa ban và tạ ơn. Nhất là, khi những điều xảy đến, theo lẽ thường, là những điều chúng ta không mong đợi, thậm chí chán ghét cách nào đó, chẳng hạn: đau bệnh, thất bại, bị đối xử bất công, nghèo đói . . . Tuy nhiên, đối với người khiêm tốn, họ luôn vững tin rằng Thiên

Chúa là Đấng Tốt Lành, Quyền Năng, và Giàu Tình Yêu Thương Xót; Thiên Chúa ấy sẽ chỉ muốn và chọn những điều tốt đẹp nhất cho con cái của Ngài. Với tâm tình đó, người khiêm tốn biết chờ đợi và đón nhận tất cả từ nơi Thiên Chúa với lòng tri ân cảm mến. Không những thế, người có lòng khiêm tốn tìm cách thể hiện lòng biết ơn của mình đối với Thiên Chúa ngang qua việc dẫn thân phục vụ tha nhân theo gương Đức Giêsu, Thầy Chí Thánh. Thật thế, khi vào trần gian, mặc dầu là Con Một Thiên Chúa, Đức Giêsu đã tự hạ mình, sống giữa mọi người như người phục vụ. Ngài nói: *“Thầy sống giữa anh em như một người phục vụ”* (Lc 22,27).

Cả cuộc đời của Đức Giêsu là phục vụ bởi vì, trọn cuộc đời của Ngài là tình yêu. Chúa Giêsu xuống làm người để yêu và phục vụ, cách đặc biệt bằng việc giảng dạy Lời Chúa, chữa lành những người đau yếu, xua trừ ma quỷ. Ngài còn nêu gương phục vụ cho chúng ta khi cúi xuống rửa chân cho các tông đồ tại bữa Tiệc Ly, như lời Ngài nói: *“Nếu Thầy là Chúa là Thầy mà còn rửa chân cho anh em, anh em cũng hãy rửa chân cho nhau”* (Ga 13,14). Hơn nữa, Ngôi Hai Thiên Chúa đã vui nhận cái chết trên thập giá để phục vụ hạnh phúc ơn cứu độ cho hết thảy mọi người. Thánh Phêrô, vị tông đồ được Chúa rửa chân, đã cảm nghiệm sâu xa tình yêu cũng như giáo huấn của Thầy, cũng đã làm chứng và dạy rằng: *“Ơn riêng Chúa ban, anh em hãy dùng để phục vụ người khác”* (1Pr 4,10).

Mặc dầu được sinh trưởng trong một gia đình quý phái, gặt hái được nhiều thành tích trong học tập, và có được một tương lai đầy hứa hẹn, nhưng thánh Phanxicô Xaviê, nhờ ơn Chúa giúp đã nghiệm thấy chính mình thật nghèo nàn, và mọi sự Ngài có đều là ơn huệ nhưng không Thiên Chúa ban xuống cho Ngài. Thánh nhân xác tín và dạy rằng: *“Mọi sự đều hoàn toàn nhờ ơn Thiên Chúa”* (Bút tích 116,1). Cũng trong lá thư này, thánh nhân còn nói, khi được một ân sủng nào thì cần nhớ rằng, chúng ta được ơn ấy là nhờ lời cầu nguyện và công trạng của tha nhân; cũng như nhớ rằng để dân Thánh của Ngài được chăm sóc và phục vụ, mà Thiên Chúa ban cho tôi ân sủng ấy.

Hẳn nhiên, để có được cảm nghiệm thiêng liêng sâu xa này Thiên Chúa đã dày công huấn luyện, thậm chí “cắt tia” để thánh nhân ngày một trở nên khiêm tốn, và nương tựa vào chỉ một mình Thiên Chúa mà thôi. Thánh nhân chia sẻ:

Nhờ lòng từ bi lớn lao, Thiên Chúa cho phép kẻ thù bày ra bao nhiêu sợ hãi, bao nhiêu khó khăn, bao nhiêu nguy hiểm nhằm ngăn cản chúng tôi, mục đích là cho chúng tôi biết khiêm tốn và hạ mình, đừng bao giờ đặt tin tưởng nơi sức riêng và khả năng của mình, nhưng chỉ đặt nơi Người và những ai dự phần vào lòng nhân hậu của Người. (Bút tích 90,50).

Với cái nhìn đức tin, thánh Phanxicô Xaviê học đón nhận tất cả những bài học Chúa gửi để thanh luyện Ngài; đồng thời cảm thấy mọi điều Chúa để cho xảy ra là do lòng từ bi lân ái bao la của Đấng là Vua muôn loài.

Cảm kích trước tình yêu thương xót quá lớn lao Thiên Chúa dành cho mình, và để đáp lại, bất chấp bao khó khăn nguy hiểm, kể cả thực tế thiếu thốn, nghèo túng của bản thân về nhiều phương diện, thánh nhân đã hăng say ra đi, để phục vụ Chúa nơi mọi người. theo như Lời Chúa dạy: “các người làm cho những anh em bé mọn nhất của ta đây là làm cho chính ta vậy”. Trong một thư gửi cho anh em trong Dòng, thánh Phanxicô Xaviê viết như sau:

*Một trong những điều khiến chúng tôi phấn khởi, và rất hi vọng là Chúa sẽ phù hộ chúng tôi, là chúng tôi hoàn toàn biết tỏ tường về chính mình. Thực vậy, **chúng tôi thấy rõ mình thiếu tất cả những gì cần phải có để giúp người ta tin kính Chúa Giêsu Kitô. Nhưng chỉ vì muốn phục vụ Chúa mà chúng tôi làm điều này điều kia, nên chúng tôi ngày càng thêm tin tưởng là, vào đúng thời đúng buổi, Chúa sẽ luôn luôn ban cho chúng tôi dư dật mọi sự cần thiết để phục vụ và tôn vinh Chúa.** (Bút tích 13,4)*

Cầu nguyện

Lạy Chúa, nhờ lời chuyển cầu của Thánh Phanxicô Xaviê, xin ban cho chúng con ý thức rằng, mọi sự chúng con có, kể cả bản thân chúng con, đều là ân sủng Chúa ban do lòng quảng đại và thương xót vô cùng của Chúa. Nhờ đó, chúng con học biết sống khiêm tốn, tạ ơn Chúa không ngừng, và dẫn thân phụng sự Chúa nơi anh chị em đồng loại. Amen.

(Hoàng Sơn, SJ)

9) Ngày thứ chín – ngày 03.12. Hy Lễ Cuối Cùng



“Nếu hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trơ trọi một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác.” (Ga 12, 24)

Rạng sáng ngày 3.12.1552, trên đảo Thượng Xuyên, sát cửa biển tỉnh Quảng Đông, Trung Hoa, thánh Phanxicô Xavier trút hơi thở cuối cùng. Nhà truyền giáo nổi tiếng lặng lẽ già từ cuộc sống. Một thợ gặt linh hồn hoàn toàn buông mình trong tay chủ mùa gặt với ước mơ truyền giáo chưa trọn. Một vị thánh đã hoàn tất hy lễ cuối cùng của cuộc đời mình trong thầm lặng.

Nghĩ về một nhà truyền giáo vĩ đại như thánh Phanxicô Xavier, ta nghĩ đến hàng vạn km đường biển ngài đã vượt qua, hàng trăm giáo đoàn ngài đã thành lập và hàng ngàn người được ngài rửa tội; nhưng ít ai nghĩ đến tâm tình của một hạt lúa được gieo vào lòng đất và phải chết đi. Ta vẫn nghĩ đỉnh cao của đời thánh hiến là những thành công, những hoa thơm quả ngọt tông đồ, ít ai nghĩ đỉnh cao đời thánh hiến lại là một cuộc tận hiến hoàn toàn qua cái chết. Bởi vì, như một linh mục của Chúa, ngài không còn dâng lên Thiên Chúa của lễ là ‘hoa quả ruộng đất và công lao con người’ nữa mà lấy chính sự sống mình làm hy lễ, của lễ hoàn toàn và sau hết. Để được như vậy, Thiên Chúa đã muốn ngài phải ‘vét rỗng’ cho đến cạn cùng.

Hiến mình hoàn toàn cho sứ mạng

Trong sứ mạng truyền giáo, thánh Phanxicô Xavier không phải là người được chỉ định chính thức; trớ trêu thay, ‘người thay thế’ lại là người duy nhất chạy đến cùng đường.

Năm 1540, theo thỉnh nguyện của vua João III, nước Bồ Đào Nha, Đức Thánh Cha Phaolô III yêu cầu thánh Inhã cho hai người trong Đoàn Giêsu đi sứ vụ Ấn Độ. Vì các anh em tảo mệt khắp nơi thi hành sứ vụ, chỉ có Thánh Inhã, cha Rodrigues, cha Bobadilla và thánh Phanxicô vừa mới khỏi bệnh có mặt ở Roma, nên thánh Inhã trao sứ mạng ấy cho cha Rodrigues và cha Bobadilla. Tuy nhiên, đến phút cuối, cha Bobadilla đau nặng, vậy là thánh Inhã chỉ định thánh Phanxicô đi thay. Với tinh thần ứng trực, ngài mau mắn lên đường.

Trong thời gian chờ tàu đi Ấn Độ, các ngài hoạt động tông đồ ở Lisbon. Công việc thành công đến nỗi, vua João III muốn giữ các ngài ở lại luôn. Nhưng sau khi cầu nguyện và cân nhắc, chỉ một mình cha Rodrigues ở lại, còn thánh Phanxicô lại tiếp tục lên đường. Vậy là cả hai người được chỉ định chính thức lần lượt từ già sứ mạng truyền giáo, chỉ còn ‘người thay thế’ trở thành sứ giả của Tin mừng cho vùng đất Á Châu rộng lớn.

Kể từ khi nhận sứ mạng, thánh Phanxicô dần thân không biết mệt mỏi. Ngài đã “vất vả ngày đêm” nhằm mục đích “chinh phục các dân ngoại” (Linh thao 93), từ Ấn Độ, Nhật Bản cho đến những giây phút cuối đời trên đảo Thượng Xuyên, cửa ngõ bước vào lục địa Trung Hoa rộng lớn. Có thể nói ngài là một con người luôn “hướng về phía trước”, bất chấp những nguy hiểm chực chờ. Như một người hiến mình hoàn toàn cho sứ mạng, ngài đã ‘vết cạn’ ý riêng để chỉ còn một con người say mê phục vụ tin mừng. Trong những bút tích còn lưu lại của thánh nhân, chúng ta đọc thấy những tâm tình ấy của ngài:

“Có những người thật là ngược đời: cố lôi kéo Thiên Chúa đến nơi họ thích, chứ không chịu đến nơi Thiên Chúa mời gọi họ tới” (Bút tích 6,4). “Ai chết đi mỗi ngày, đi ngược lại ý riêng, không tìm những điều thuộc về mình, nhưng là những điều thuộc về Chúa Giê-su Ki-tô, sẽ được bình an biết bao (Bút tích 15,15). “Xin Chúa ban sức mạnh cho chúng ta ở đời này, để chúng ta phục vụ Chúa trong mọi sự, như Chúa truyền dạy, và chu toàn thánh ý Chúa ở đời này” (Bút tích 15, câu kết; hoặc Bút tích 20, câu kết; 48, câu kết).

Hy lễ cuối cùng.

Cuối tháng 8 năm 1552, thánh Phanxicô Xavier đến đảo Thượng Xuyên ngoài khơi tỉnh Quảng Đông Trung Hoa, trên chiếc thuyền mang tên Santa Cruz. Vì “lệnh cấm ở Trung Hoa ngặt đến nỗi không ai được vào nếu không có phép của nhà vua, mà vua đã cấm người nước ngoài không ai được vào...”, (Bút 131,3.6). Dầu vậy, ngài nhất quyết vào Trung Hoa bằng bất cứ cách nào. Cuối cùng, một người lái buôn Trung Hoa đồng ý đưa ngài vào Quảng Đông với giá 1200 kg hạt tiêu. Tuy nhiên, ngày hẹn đã đến mà người hẹn thì bất vô âm tín. Người tu sĩ trẻ đồng hành với ngài là Alvaro Ferreira cũng quyết định bỏ ngài vì sợ. Vừa kiệt sức, vừa chán nản, lại không quen khí hậu, ngài ngã bệnh và qua đời.

Nhìn vào ba tháng cuối đời của thánh Phanxicô, từ khi lên đảo cho đến lúc chết, ta có cảm tưởng như ngài thất bại, tự “giam mình” trong một kế hoạch hoàn toàn vô vọng, tương lai bấp bênh, mông lung, tuyệt vọng. Nếu so với những gì ngài đạt được ở Ấn Độ, hay Nhật Bản, rõ ràng khung cảnh hoàn toàn trái ngược. Liệu chờ đợi mỗi mòn có khiến ngài ngã lòng, có làm ngài chán nản? Như hạt lúa được gieo và phải chết đi, ngài có cảm thấy nơi mình một nỗi chênh chao? Ngài có tiếc nuối cho những ước mơ chưa trọn? Tác giả Hoàng Sóc Sơn nói rằng: *“Ngài loay hoay mở cánh cửa truyền giáo vào Trung Hoa cho Thiên Chúa, nhưng đâu ngờ Thiên Chúa đang mở cánh cửa Thiên Đàng để đón ngài vào”*. Những ngày tháng cuối đời, dường như Thiên Chúa muốn lấy khỏi ngài mọi hào quang tông đồ đời này, lấy khỏi ngài ước muốn tông đồ còn dang dở, để ngài dâng hy lễ cuối cùng, hy lễ trọn vẹn. Ta nghe vang vọng nơi cái chết của ngài ứng nghiệm từng lời kinh mà anh em Giê-su hữu hằng tâm niệm: *“Lạy Chúa, xin nhận lấy trọn cả tự do, trí nhớ, trí hiểu và trọn cả ước muốn của con, cùng hết thảy những gì con có, và những gì thuộc về con. Mọi sự ấy, Chúa đã ban cho con. Con xin dâng lại Chúa hết thảy, tất cả là của Chúa...Chỉ xin tình yêu và ân sủng Chúa, vì được như thế là đủ cho con.”*

“Ngài gục đầu xuống và trao Thần Khí” (Ga 19,30), tác giả Tin Mừng thứ tư dùng hình ảnh rất sâu sắc này để nói về giây phút sinh thì của Chúa Giê-su trên thập giá. Khi trút hơi thở, Chúa Giêsu trao lại Thần khí tác sinh cho nhân loại. Và Thần Khí ấy đã thấm đượm vào trong thế giới cũ để bắt đầu cho một cuộc sáng tạo mới, một thế giới mới sắp được tác sinh trong Đấng Phục Sinh. Với những ai sống trong Thần Khí, họ trút hơi là để gọi lại đời thần khí, gọi lại đời một tinh thần sống. Họ như cây sáo rồng đã vét cạn đời mình để cho Thần Khí Chúa tấu lên giai điệu của Ngài. Và khi họ trao sự sống, họ tiếp tục để cho tinh thần của mình thấm đượm và làm sống động thế giới. Thánh Phanxicô Xavier qua đời, nhưng tinh thần của ngài đã tiếp lửa cho bao nhiêu thế hệ anh em Giê-su hữu dẫn thân cho những cánh đồng truyền giáo. Cha Polanco, thư kí của thánh Inhã, khi nhận được tin ngài qua đời đã viết: *“Thiên Chúa nhân hậu (đã gọi lên nơi cha Phanxicô) những ước muốn ấy để ngài được thêm công phúc, nhưng nhất là chính ngài đã muốn bắt chước Chúa Giê-su chết đi như một hạt lúa được gieo xuống đất, ngay cửa ngõ Trung Hoa, để những người khác đến gặt hái hoa quả dồi dào hơn”* (A. Ravier, *La Compagnie de Jesus sous le gouvernement d’Ignace de Loyala* (1541-1556), Desclée de Brouwer, coll. “Christus”, 1991, trang 203).

(Đaminh Vũ Chí Kiên, SJ)